TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222 /2020/HS-PT

Ngày:16/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:*Ông Vũ Quang Huy

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu

Ông Hoàng Văn Thành

Thư ký phiên toà: Ông Lý Minh Chính-*Thư ký Toà án;*

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Liễu- *Kiểm sát viên.*

Ngày16 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội,xét xửphúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩmđã thụ lý số 235/2020/TLPT-HS ngày03/03/2020 đối với bị cáo:Đỗ Đăng Ddo có kháng cáo của bị cáo Đỗ Đăng D đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HS-ST ngày 21/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội:

**** Bị cáo có kháng cáo:*** **Đỗ Đăng D**, sinh năm 1982 tại Hà Nội; Đăng ký HKTT và nơi ở tại: thôn ĐL, xã BP, huyện TT, thành phố HN; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: không đi học; nghề nghiệp: lao động tự do; tiền án: 01*(Bản án số 10/2016/HSST ngày 02/02/2016 Tòa án nhân dân huyện TT, thành phố HNxử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản)*; tiền sự: không; con ông: Đỗ Đăng Dg; con bà: Phí Thị T; vợ: Cấn Thị M và có 03 con; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/4/2019; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an TP. Hà Nội; có mặt.

**** Bị hại:***

- Anh Nguyễn Đức Q, sinh năm 1999;Trú tại: T 1, xã HB, huyện TT, TP. Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Huy Tr, sinh năm 1996;Trú tại: Thôn ĐK, xã DN, huyện TT, TP. Hà Nội; vắng mặt.

- Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1997;Trú tại: Thôn ĐK, xã DN, huyện TT, TP. Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Đỗ Như Tn, sinh năm 1990; Trú tại: Thôn ĐK, xã DN, huyện TT, TP. Hà Nội; vắng mặt.

**** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Chị Cấn Thị M, sinh năm 1982;Trú tại:Thôn ĐL, xã BP, huyện TT, TP Hà Nội; có mặt.

- Anh Nguyễn Kiêm C, sinh năm1987;Trú tại: Thôn SC, xã HB, huyện TT, TP. Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Nguyễn Tiến L, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn 3, xã CS, huyện TT, TP. Hà Nội; vắng mặt.

- Anh Nguyễn X D, sinh năm 1979;Trú tại:Thôn ĐL, xã BP, huyện TT, TP. Hà Nội; vắng mặt.

**** Người phiên dịch:*** Ông ĐMT - Giáo viên ngôn ngữ, ký hiệu - Trường PTCS XĐ; Địa chỉ: số 111, Ngõ XDD2, phường NĐ, quận ĐĐ, TP. Hà Nội; có mặt.

**** Người bào chữa cho bị cáo:***Luật sư Nguyễn Trung Tp – Công ty Luật TNHH D (bào chữa cho bị cáo); có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Đăng D là người bị câm điếc bẩm sinh. Khoảng 20 giờ ngày 27/4/2019, D điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda, loại Airblade, BKS 29V5-xxx.xx, đội mũ lưỡi trai, đeo khẩu trang và mang theo 01 đoạn gậy gỗ hình hộp chữ nhật dài 60,8cm (diện2,5cm x3,6cm) đi từ nhà theo đường TL419 qua xã Thạch Xá đến xã Cần Kiệm để cướp tài sản. Khi đi đến khu vực đường bê tông ngoài cánh đồng thuộc địa phận thôn Phú Lễ, xã Cần Kiệm, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội thì Dphát hiện anh Nguyễn Đức Q*(sinh năm 1999; trú tại: Thôn 1, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội)* đang cầm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus có số Imei: 355732072971111đứng tâm sự với chị NTM*(sinh năm 2003; trú tại: Thôn TB, xã BY, huyện TT, thành phố Hà Nội)*. D điều khiển xe máy đến cách chỗ anh Q khoảng 05 mét thì dừng xe và đi bộ đến chỗ anh Q.Tay phải D cầm gậy giơ lên đe dọa, tay trái D ra hiệu yêu cầu anh Q đưa cho D chiếc điện thoại đang cầm trên tay. Anh Q hoảng sợ lo bị đánh nên đã đưa chiếc điện thoại đang cầm trên tay cho D và không dám phản ứng gì. Chiếm đoạt được chiếc điện thoại, D lên xe đi thẳng về nhà và cất giấu chiếc điện thoại cướp được dưới gối đầu giường ngủ để chờ đem đi tiêu thụ thì bị Cơ quan điều tra phát hiện thu giữ vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, số Imei: 355732072971111; 01 đoạn gậy gỗ hình hộp chữ nhật dài 60,8cm, diện (2,5cmx3,6cm); 01 mũ lưỡi chai màu đỏ; 01 khẩu trang, 01 xe máy Honda Airblade, BKS 29V5-xxx.xx.

Quá trình điều tra khai thác mở rộng vụ án Cơ quan điều tra đã điều tra làm rõ ngoài vụ án trên Đỗ Đăng D còn thực hiện hai vụ cướp tài sản khác cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 21 giờ ngày 16/3/2019, D điều khiển xe máy, nhãn hiệu Honda, loại Airblade, BKS 29V5- xxx.xx, đội mũ lưỡi trai, đeo khẩu trang mang theo một đoạn gậy gỗ dài khoảng 60 cm đến đoạn đường bê tông cánh đồng(đường vào Vườn Thánh) thuộc xã Dị Dậu, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội thì phát hiện thấy anh Nguyễn Huy Tr, sinh năm 1996 cùng chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1997*(Cùng trú tại: Thôn ĐK, xã DN, huyện TT, thành phố Hà Nội)* đang ngồi nói chuyện tâm sự với nhau trên xe máy Airblade của anh Tr. D dừng xe lại cách vị trí xe của anh Tr khoảng 5m rồi đi bộ lại gần trên tay cầm đoạn gậy gỗ đứng phía trước chỉ gậy vào gần mặt anh Tr và chị H rồi hất hất đầu gậy vừa đe dọa và vừa ra hiệu yêu cầu anh Tr, chị H phải đưa tài sản cho D. Lúc này anh Tr, chị H đang để 03 chiếc điện thoại di động trong hốc đựng đồ cánh yếm bên trái*(trong đó có 01 chiếc loại Iphone 5S, màu vàng, số Imei 352024069039299, 01 chiếc Iphone 6 plus, màu vàng, số imei: 359243066739304 của anh Tr và 01 chiếc loại Iphone 6S plus màu hồng, số imei: 355733072540526 của chị H)* thì bị D phát hiện. D thò tay vào hốc yếm lấy 03 điện thoại di động trên rồi lên xe máy bỏ đi. Sau đó, D mang đến bán cho Nguyễn Kiêm C*(sinh năm 1987, trú tại: Thôn SC, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội)* là chủ Cửa hàng điện thoại KK chiếc điện thoại Iphone 6S plus màu hồng, số imei: 355733072540526 với giá 1.000.000 đồng; Nguyễn Kiêm C giao nộp chiếc điện thoại trên cho Cơ quan điều tra. Còn chiếc điện thoại Iphone 5S, màu vàng D bán cho anh anh Nguyễn Tiến L*(sinh năm 1982, Trú tại Thôn 3, xã CS, huyện TT, thành phố Hà Nội)* là chủ Cửa hàng điện thoại TM với giá 500.000đồng; chiếc Iphone 6 plus, màu vàng D bán cho anh Nguyễn Xuân Dương *(sinh năm 1979, Trú tại thôn ĐL, xã BP, huyện TT, thành phố HN)*là nhân viên của cửa hàng điện thoại TM của anh Nguyễn Tiến L nói trên với giá 800.000đồng. Sau khi mua, L và XD đã tháo điện thoại mua của D để lấy linh kiện bán cho khách hàng không rõ tên tuổi địa chỉ nên Cơ quan điều tra không thu hồi lại được.

Vụ thứ hai: Khoảng 21 giờ 30 ngày 31/3/2019, D điều khiển xe máy, nhãn hiệu Honda, loại Airblade, BKS 29V5- xxx.xx, đội mũ lưỡi trai, đeo khẩu trang mang theo một đoạn gậy gỗ dài khoảng 60 cm đến đoạn đường bê tông cánh đồng (đường vào Vườn Thánh cách ngã tư khoảng 30m) thuộc xã Dị Dậu, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội thì phát hiện thấy anh Đỗ Như Tn, sinh năm 1990 cùng chị Nguyễn Thị Minh Th, sinh năm 1995*(Cùng trú tại: Thôn ĐK, xã DN, huyện TT, thành phố Hà Nội)* đang ngồi nói chuyện tâm sự với nhau trên xe máy của Tn. D dừng xe lại cách vị trí Tn, Th khoảng 3m xuống xe rồi đi bộ lại gần trên tay phải cầm đoạn gậy gỗ đứng trước chỉ gậy vào gần mặt Tn và Th dứ dứ đầu gậy đe dọa còn tay trái hất hất ra hiệu yêu cầu Tn, Th phải đưa tài sản cho D. Tn, Th sợ hãi nên Tn đã lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus, màu vàng đưa cho D. Sau khi lấy được chiếc điện thoại, D lên xe bỏ đi. Sau đó, D mang điện thoại cướp được của anh Tn đi bán nhưng không nhớ rõ cụ thể đã

bán cho ai tại cửa hàng nào nên Cơ quan điều tra không xác định và không thu hồi lại được.

Toàn bộ số tiền bán điện thoại cướp được của 3 vụ cướp trên bị cáo D đã dùng để tiêu xài cá nhân hết.

**** Cơ quan điều tra đã trưng cầu định giá các tài sản D cướp được trong vụ án.***

- Tại Kết luận định giá tài sản số 20 ngày 04/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 điện thoại Iphone6S Plus, số Imei: 355732072971111 (đã qua sử dụng) có giá trị 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

- Tại Kết luận định giá tài sản số 17 ngày 04/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: Iphone 6 plus, màu vàng, số imei: 359243066739304 đã qua sử dụng có giá trị 3.500.000đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng); 01 chiếc loại Iphone 5S, màu vàng, số Imei 352024069039299 đã qua sử dụng có giá trị 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 26 ngày 23/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 6S plus màu hồng, số imei: 355733072540526 đã qua sử dụng có giá trị 3.500.000 đồng (ba triệu năm trăm nghìn đồng).

- Tại bản kết luận định giá tài sản số 93 ngày 18/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu vàng, bản 16Gb, đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng (ba triệu đồng).

**** Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HSST ngày 21/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thấtđã quyết định:*** Tuyên bố bị cáo Đỗ Đăng D phạm tội Cướp tài sản; Áp dụng: các điểm d, h khoản 2 và khoản 6 Điều 168; điểm b, skhoản 1 và khoản 2Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015;xử phạt bị cáo Đỗ Đăng D 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày29/4/2019. Bản án sơ thẩm còn quyết định vềxử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày03/02/2020,bị cáo Đỗ Đăng Dcó đơnkháng cáo xingiảm nhẹ hình phạt. Những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

****<u>Tại phiên tòa phúc thẩm</u>:***

- Người phiên dịch cam đoan dịch đúng, đầy đủ các nội dung của vụ án cho bị cáo hiểu.

- Bị cáoĐỗ Đăng Dgiữ nguyên kháng cáo,khai như đã khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra. Bị cáo công nhận việc truy tố, xét xử như ở cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội, bị cáo không bị oan, chỉ xin Hội đồng xét xửgiảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Chị Cấn Thị M là vợ bị cáo, đồng thời là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án xác nhận: Sau khi xảy ra vụ án gia đình bị cáo đã được Cơ quan điều tra thông báo sự việc, ý kiến trình bày của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời dịch của người phiên dịch; bị cáo xác nhận không bị oan, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, cần được xem xét,

giải quyếttheo thủ tục phúc thẩm. Về nội dung: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo về tội Cướp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật; bị cáo là người có nhược điểm về thể chất, mức hình phạt của Bản án sơ thẩm là có phần nghiêm khắc, tại phiên tòa người bào chữa xuất trình một số tài liệu thể hiện bị cáo có chú tham gia cách mạng, có thể xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm; áp dụng Điều điểm b khoản 2 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; các điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1].Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo được làm trong thời hạn luật định, bảo đảm về chủ thể kháng cáotheo Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; hình thức và nội dung đơn kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Bị cáo là người câm điếc, có hạn chế trong việc thể hiện ý kiến của mình nên các Cơ quan tiến hành tố tụng đã cử người phiên dịch và bảo đảm việc bị cáo có người bào chữa theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2].Về nội dung:

[2.1] Về tội danh đối với bị cáo:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp lời khai củacác bị hại, những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám địnhvà các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong các ngày 16/3/2019; 31/3/2019 và ngày 27/4/2019, tại các khu vực vắng người ở các xã Cần Kiệm, xã Dị Nậu thuộc huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội; lợi dụng trời tối và nơi ít người qua lại, bị cáo Đỗ Đăng Dđã mang theo gậy gỗ *(dài khoảng 60cm, có diện 2,5cm x 3,6 cm),* dùng gậy gỗ đó đểđe dọa, uy hiếp, khống chế các bị hại thực hiện 03 vụ cướp tài sản, chiếm đoạt được 05 chiếc điện thoại di động của các bị hại, có tổng giá trị là 11.600.000 đồng. Cụ thể như sau:

- Khoảng 21 giờ ngày 16/3/2019, tại đường bê tông khu vực cánh đồng (đường vào Vườn Thánh),thuộc xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội, bị cáo đã dùng gậy gỗ, khống chế, đe dọa anh Nguyễn Huy Tr và chị Nguyễn Thị Thu H chiếm đoạt 03 chiếc điện thoại di động của anh Tr và chị H*(01 chiếc điện thoại Iphone 5S, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu hồng)* để trong hốc đựng đồ ở cánh yếm xe máy.

- Khoảng 21 giờ ngày 31/3/2019, tại đường bê tông khu vực cánh đồng (đường vào Vườn Thánh),thuộc xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội, bị

cáo đã dùng gậy gỗ, khống chế, đe dọa anh Đỗ Như Tn và chị Nguyễn Thị Minh Th chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone 6 của anh Tn.

- Khoảng 20 giờ ngày 27/4/2019, tại đường bê tông ngoài cách đồng, thuộc xã Phú Lễ, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội, bị cáo đã dùng gậy gỗ, khống chế, đe dọa anh Nguyễn Đức Q và chị NTM chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus của anh Q.

Theo các Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất kết luận: 01 chiếc điện thoại Iphone6S Plus, số Imei: 355732072971111 (đã qua sử dụng) có giá trị 4.000.000 đồng; 01 chiếc Iphone 6 plus, màu vàng, số imei: 359243066739304 đã qua sử dụng có giá trị 3.500.000 đồng; 01 chiếc loại Iphone 5S, màu vàng, số Imei 352024069039299 đã qua sử dụng có giá trị 1.100.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 6S plus màu hồng, số imei: 355733072540526 đã qua sử dụng có giá trị 3.500.000 đồng; 01 chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu vàng, bản 16Gb, đã qua sử dụng có giá trị 3.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm luật hình sự, xâm phạmquyền sở hữu tài sản của người khác, gây lo lắng cho nhân dân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó,Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội Cướp tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo:

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt,Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy:

- Khi quyết định hình phạt, Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ cho các bị hại; các bị hại trong vụ án có ý kiến đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

- Tại phiên tòa phúc thẩm người bào chữa cho bị cáo nộp cho Hội đồng xét xử một số tài liệu thể hiện gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, bị cáo có chú ruột đã tham gia cách mạng, được tăng thưởng nhiều huân, huy chương.

- Xét thấy: Mặc dù bị cáo nhiều lần phạm tội và phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, nhưng bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra bị cáo là người câm điếc bẩm sinh, trình độ văn hóa thấp (không biết chữ), nhận thức pháp luật có nhiều hạn chế; gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn; bị cáo có chú ruột đã tham gia cách mạng, được tặng thưởng nhiều huân, huy chương; các bị hại trong vụ án có ý kiến đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, có thể chấp nhận kháng cáo của bị cáo về việc được giảm nhẹ hình phạt; áp dụng các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[2.3] Về các nội dung khác:

- Rút kinh nghiệm với Tòa án cấp sơ thẩm: Trong vụ án này bị cáo nhiều lần thực hiện hành vi cướp tài sản nhưng Bản án sơ thẩm không áp dụng điểm g *(phạm tội từ 02 lần trở lên)* khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo là thiếu sót. Tuy nhiên, do nội dung này không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm cũng không áp dụng *(vì không làm xấu đi tình trạng của bị cáo)*, nhưng cần nêu ra để cấp sơ thẩm rút kinh nghiệm.

-Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định tại Điều 343 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về án phí:Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Chấp nhậnkháng cáo của bị cáo Đỗ Đăng Dvề việc xingiảm nhẹ hình phạt; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2020/HSST ngày21/01/2020của Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội về phần hình phạt đối với bị cáoĐỗ Đăng D, cụ thể như sau:

- Áp dụng:các điểm d, h khoản 2 Điều 168; điểmb, skhoản 1 và khoản 2Điều51; Điều 38của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo: Đỗ Đăng D 07 (bảy) nămtù về tội Cướp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày29 tháng 4 năm 2019.

2. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghịcó hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí:Bị cáokhông phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất
-Chi cục THADS huyện Thạch Thất
- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VŨ QUANG HUY